

**SỞ GD & ĐT TÂY NINH**  
**TRƯỜNG THPT CẦN ĐỨC**

**CẤU TRÚC VÀ MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 - MÔN LỊCH SỬ**  
**NĂM HỌC: 2025- 2026**

**A/ KHỐI 10**

**I/ Nội dung ôn tập**

- Bài 10: Các cuộc cách Cách mạng công nghiệp thời hiện đại.
- Bài 11: Hành trình phát triển và thành tựu văn minh Đông Nam Á thời cổ-trung đại.
- Bài 12: Văn minh Văn Lang- Âu Lạc.

**II/Cấu trúc:**

**1/ Phần trắc nghiệm khách quan: (7,0 điểm)**

**a/ TNKQ nhiều lựa chọn (12 câu : 3,0 điểm; mỗi câu 0,25 điểm).**

- Biết (8 câu): Câu 1,2,3 (bài 10), câu 4,5 (bài 11), câu 6,7,8 (bài 12).
- Hiểu (4 câu): câu 9, 10 (bài 10), câu 11 (bài 11), câu 12 (bài 12).

**b/ TNKQ đúng – sai (4,0 điểm; mỗi câu: 1,0 điểm và 4 ý: 1B-1H-2VD; mỗi ý Đ/S: 0,25 điểm)**

- Câu 1 (bài 10), câu 2 (bài 11), câu 3 (bài 11), câu 4 (bài 12).

**2/ Phần tự luận: (3,0 điểm; mỗi ý đúng 0,25).**

- Câu 1 - VD: Bài 10 (1,0 điểm)
- Câu 2 – H: bài 11 (1,0 điểm)
- Câu 3 – B: bài 12 (1,0 điểm)

**III/ Ma trận**

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	CHƯƠNG IV: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI	<i>Bài 10: Các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại</i>	3	2		1(a)	1(b)	1(c,d)			1	4	3	2+1TL	32,5
2	CHƯƠNG V: VĂN MINH ĐÔNG NAM Á CỔ - TRUNG ĐẠI	<i>Bài 11: Hành trình phát triển và thành tựu của văn minh</i>	2	1		2(a)	2(b)	2(c,d)		1		4	3+1TL	4	37,5

		<i>Đông Nam Á thời cổ - trung đại</i>													
3	CHƯƠNG VI: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)	<i>Bài 12: Văn minh Văn Lang – Âu Lạc</i>	3	1		1(a)	1(b)	1(c,d)	1			4+1TL	2	2	30
Tổng số câu			8	4		4(a)	4(b)	4(c,d)	1	1	1	12+1TL	8+1TL	8+1TL	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	

## **B/ KHỎI 11**

### **I/ Nội dung ôn tập**

- **Bài 6:** Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.

(**Không học phần b.3: quá trình tái thiết và phát triển**)

- **Bài 7:** Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (Trước 1858).

- **Bài 8:** Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (Từ thế kỉ IIICCN đến cuối thế kỉ XIX): **Khởi nghĩa Lam Sơn, Phong trào Tây Sơn, Một số bài học lịch sử.**

### **II/Cấu trúc:**

**1/ Phần trắc nghiệm khách quan: (7,0 điểm)**

**a/ TNKQ nhiều lựa chọn (12 câu: 3,0 điểm; mỗi câu 0,25 điểm)**

- Biết (8 câu): Câu 1,2 (bài 6), câu 3,4,5 (bài 7), câu 6,7,8 (bài 8).

- Hiểu (4 câu): Câu 9 (bài 6), câu 10 (bài 7), câu 11, 12 (bài 8)

**b/ TNKQ đúng – sai (4 câu: 4,0 điểm; mỗi câu 1,0 điểm và có 4 ý: 1B-1H-2VD; mỗi ý Đ/S: 0,25 điểm)**

- Câu 1 (bài 6), câu 2 (bài 7), câu 3 (bài 7), câu 4 (bài 8).

**2/ Phần tự luận: (3,0 điểm; mỗi ý 0,25 điểm)**

- Câu 1 – B (1,0 điểm): Bài 6

- Câu 2 – H (1,0 điểm): Bài 7

- Câu 3 – VD (1,0 điểm): Bài 8.

### **III/ Ma trận**

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	CHƯƠNG 3 – QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC QUỐC GIA Ở ĐÔNG NAM Á	Bài 6: Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á	2	1		1(a)	1(b)	1(c,d)	1			3+1TL	2	2	27,5
2	Chương 4 – CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945)	Bài 7: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (trước năm 1945)	3	1		2(a)	2(b)	2(c,d)		1		5	3+1TL	4	40
		Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)	3	2		1(a)	1(b)	1(c,d)			1	4	3	2+1TL	32,5
Tổng số câu			8	4		4(a)	4(b)	4(c,d)	1	1	1	12+1TL	8+1TL	8+1TL	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	

## **C/ KHỐI 12**

### **I/ Nội dung ôn tập**

- Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng 8 năm 1945).
- Bài 13: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.

### **II/Cấu trúc:**

#### **1/ Phần trắc nghiệm khách quan: (7,0 điểm)**

##### **a/ TNKQ nhiều lựa chọn (12 câu: 3,0 điểm; mỗi câu 0,25 điểm)**

- Biết (8 câu): Câu 1,2,3,4 (bài 12), câu 5,6,7,8 (bài 13).
- Hiểu (4 câu): Câu 9,10 (bài 12), câu 11,12 (bài 13).

**b/ TNKQ đúng – sai (4 câu: 4,0 điểm; mỗi câu 1,0 đ và có 4 ý: 1B-1H-2VD, mỗi ý Đ/S: 0,25 đ)**

Câu 1 (bài 12), câu 2 (bài 12), câu 3 (bài 13), câu 4 (bài 13).

**2/ Phần tự luận: (3,0 điểm; mỗi ý: 0,25 điểm).**

- Câu 1 – B (1,0điểm): Bài 12

- Câu 2 – H (1,0 điểm): Bài 12

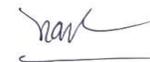
- Câu 3 – VD (1,0 điểm): Bài 13

**III/ Ma trận**

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	CHƯƠNG 5 – LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI	<i>Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945).</i>	4	2		2(a)	2(b)	2(c,d)	1	1		6+1TL	4+1TL	4	55
		<i>Bài 13: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.</i>	4	2		2(a)	2(b)	2(c,d)			1	6	4	4+1TL	45
Tổng số câu			8	4		4(a)	4(b)	4(c,d)	1	1	1	12+1TL	8+1TL	8+1TL	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	

Cần Đước, ngày 24 tháng 02 năm 2026

TPCM



**Đặng Thị Hận**